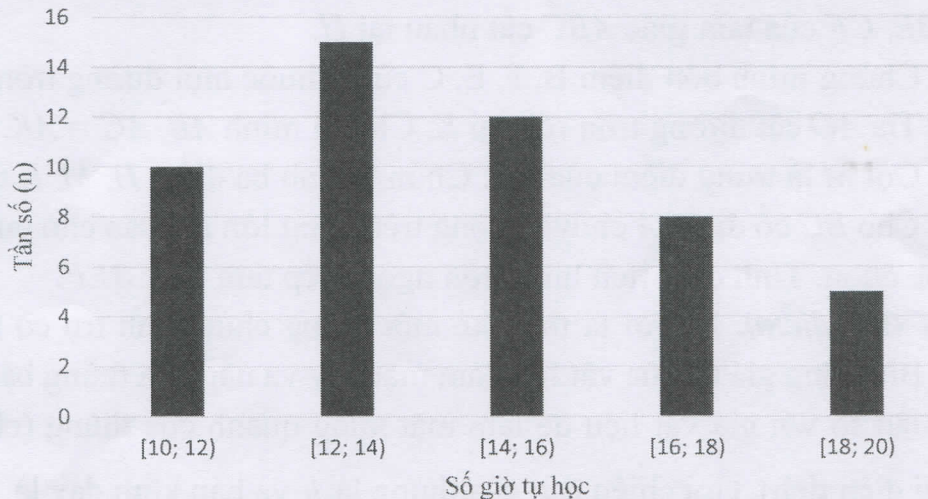


ĐỀ SỐ: 1

(Đề kiểm tra gồm 02 trang)

Bài I. (1,5 điểm)

1. Sau khi khảo sát số giờ tự học của 50 học sinh trong một tuần (đơn vị: giờ), người ta có biểu đồ tần số ghép nhóm như sau:



Tìm tần số ghép nhóm và tần số tương đối ghép nhóm của nhóm [18; 20).

2. Một hộp có 20 viên bi với kích thước và khối lượng như nhau. Các viên bi được đánh số 1, 2, 3, ..., 20; hai viên bi khác nhau thì đánh hai số khác nhau. Xét phép thử “Lấy ngẫu nhiên một viên bi trong hộp” và biến cố A: “Số xuất hiện trên viên bi được lấy ra là bình phương của một số tự nhiên”.

a) Viết không gian mẫu của phép thử

b) Tính xác suất của biến cố A.

Bài II. (2 điểm) Cho hai biểu thức:

$$A = \frac{\sqrt{x}+8}{x-9} \text{ và } B = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}-3} + \frac{2}{\sqrt{x}+3} - \frac{18}{x-9} \text{ với } x \geq 0, x \neq 9$$

a) Tính giá trị của biểu thức A khi $x=16$.

b) Chứng minh $B = \frac{\sqrt{x}+8}{\sqrt{x}+3}$.

c) Đặt $P = A : B$. Tìm số nguyên tố x để $P < 0$.

Bài III. (2 điểm)

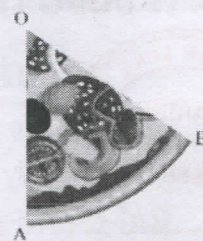
1. Bạn Nam mua hai món hàng và phải trả tổng cộng 480 000 đồng, trong đó đã tính cả 40 000 đồng thuế giá trị gia tăng (viết tắt là thuế VAT). Biết rằng thuế VAT đối với mặt hàng thứ nhất là 10%, thuế VAT đối với mặt hàng thứ hai là 8%. Hỏi nếu không kể thuế VAT thì bạn Nam phải trả mỗi món hàng là bao nhiêu tiền?

2. Một ca nô chuyển động xuôi dòng từ bến A đến bến B sau đó chuyển động ngược dòng từ B về A hết tổng thời gian là 4 giờ. Biết quãng đường sông từ A đến B dài 30km và vận tốc dòng nước là 4km/h. Tính vận tốc của ca nô khi nước yên lặng.

Bài IV. (4,0 điểm)

1. Tính diện tích của một miếng bánh pizza trong hình bên biết $OA = 15\text{cm}$ và góc AOB bằng 55°

(biết $\pi \approx 3,14$, làm tròn đến hàng phần mười).



Hình 8

2. Cho tam giác ABC có ba góc nhọn nội tiếp đường tròn $(O; R)$. Các đường cao AD, BE, CF của tam giác ABC cắt nhau tại H .

a) Chứng minh bốn điểm B, F, E, C cùng thuộc một đường tròn;

b) Tia AO cắt đường tròn (O) tại K . Chứng minh $AB \cdot AC = AK \cdot AD$;

c) Gọi M là trung điểm của BC . Chứng minh ba điểm H, M, K thẳng hàng.

d) Cho BC cố định, A chuyển động trên cung lớn BC sao cho tam giác ABC có ba góc nhọn. Tính diện tích hình tròn ngoại tiếp tam giác AEF .

Bài V (0,5 điểm). Người ta thiết kế một thùng chứa hình trụ có thể tích V nhất định. Biết rằng giá trị của vật liệu làm mặt đáy và nắp của thùng bằng nhau và đắt gấp 3 lần so với giá vật liệu để làm mặt xung quanh của thùng (chi phí cho mỗi đơn vị diện tích). Gọi chiều cao của thùng là h và bán kính đáy là r . Tính tỉ số $\frac{h}{r}$

sao cho chi phí vật liệu sản xuất thùng là nhỏ nhất?

-----HẾT-----



Đề 901
(Đề gồm 02 trang)

MÔN: NGỮ VĂN 9
Tiết: 134 -135 Thời gian: 90 phút

I. PHÂN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Quê hương

Cả lớp lặng im, những con mắt đổ dồn về phía tôi khi nghe tôi đọc xong bài văn tả phong cảnh quê hương được cô giáo cho điểm cao nhất lớp hôm nay. Cô giáo đi lại gần, hỏi tôi thoáng một chút nghi ngờ:

- Là một học sinh thành phố, làm thế nào mà em có thể viết được một bài văn tả quê hương sâu sắc, chân thật và gần gũi đến như vậy?!

- Thưa cô... bà em... giúp em ạ!

- Sao? Em vừa nói gì? Bà em viết hộ em à?

- Thưa cô, không ạ!... vâng, đúng ạ!

Tôi nhìn ra hàng phượng vĩ trước sân trường và chợt nhớ đến mùa hè năm ấy... Tháng 5, bố đưa tôi về quê nội. Quê nội tôi, một xóm nghèo bên kia sông Hồng. Biết bao lần, tôi đã mơ ước được về thăm quê, thăm bà, thế nhưng mới bước chân lên con đường làng lầy lội, lớp nhớp bùn sau cơn mưa, nhìn những mái nhà tranh thấp tè ẩm ướt sau lũy tre làng, tôi đã bắt đầu thất vọng. Tôi không dám cần nhìn nhưng âm ức nghĩ thầm: "Sao mà bẩn thế! Biết thế này, mình chẳng đòi bố cho về nữa!".

Bố tôi tươi cười chào người làng, có lúc lại còn đứng lại nói chuyện với một bác gánh phân. Bữa cơm trưa hôm ấy, bà tôi tấm tắc khen ngon và gắp vào bát tôi miếng thịt luộc. Tôi gắp ra nhả mặt: "Mỡ thế này, cháu ăn làm sao được!". Bố chan cho tôi canh cua, mới ăn được một miếng tôi đã vội kêu lên: "Canh chưa cho mì chính, nhạt lắm, lại hoi hoi, con ăn chưa quen...". Cả nhà lặng người. Bố tôi tái mặt vì giận...

Tối hôm ấy trăng rằm, bà tôi kê ghế ra ngoài sân nhặt khoai lang và kể cho tôi nghe đủ mọi chuyện. Bà kể rằng, bố tôi đã từ nơi này ra đi. Và chính nơi này, bố tôi đã lớn lên bằng lời ru của bà, bằng đôi tay ấm bông của bao người. Bà đã từng mớm cơm cho tôi, nuôi tôi khôn lớn ở đây... Tình cảm quê mùa nhưng chân thật. Bà chỉ tay về phía góc trời sáng rực lên và bảo đó là Hà Nội. Bà bảo rằng: "ở Hà Nội sướng hơn ở quê nên ai ai cũng ước ao được sống ở Hà Nội, còn bà thì bà thích ở quê hơn vì bà quen mất rồi. Nếu cháu cứ ở Hà Nội mãi, sẽ chẳng bao giờ biết được ánh trăng ở quê đẹp như thế nào đâu!"

Tôi ngược nhìn lên bầu trời xanh thẳm không một gợn mây chỉ chút những vì sao. Trăng treo lơ lửng trên đầu ngọn tre in đậm lên nền trời. Ánh trăng trùm lấy mái nhà và khu vườn rau xanh tốt của bà. Lúc ấy, tôi bỗng nắm chặt lấy tay bà và thốt lên: "Bà ơi! Trăng ở quê đẹp thật bà ạ!..."

Sau mùa hè năm ấy, bà nội tôi đã ra đi mãi mãi. Hè nào tôi cũng xin bố cho về thăm quê. Quê nội tôi bây giờ cũng khác hẳn, chẳng còn một tí dấu vết nào của ngày xưa nữa. Những dãy nhà hai, ba tầng san sát nhau mọc lên như nấm. Không ai còn nhớ nổi bóng dáng lũy tre xanh....Tôi cầm bút viết, dồn tất cả tình cảm nhớ thương sâu đậm với bà vào bài tập làm văn tả phong cảnh quê hương hôm ấy... Tôi viết về quê hương tôi với lũy tre xanh mát rượi và ánh trăng rằm dịu ngọt. Phải rồi, tôi bỗng hiểu ra rằng: chính bà đã làm xanh mãi ước mơ của tôi./

(Đào quốc Thịnh^(*), Tuyển tập truyện ngắn hay viết cho thiếu nhi- Nhà xuất bản Trẻ, năm 2018)

Chú thích:

(*) Đào Quốc Thịnh là một nhà báo, nhà văn, hội viên Hội Nhà báo Việt Nam. Ông sinh ra và lớn lên tại Hà Nội. Ông bắt đầu viết văn, viết báo từ năm 1996. Trong thời gian gần 30 năm cầm bút, ông có gần 50 truyện ngắn, trong đó có cả truyện ngắn viết cho thiếu nhi và hàng trăm tác phẩm báo chí có giá trị.

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (0,5 điểm). Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

Câu 2 (1,5 điểm). Hãy chỉ ra các chi tiết trong văn bản miêu tả về đẹp quê hương nhân vật “tôi” vào đêm trăng rằm. Qua đó, em có cảm nhận gì về thái độ, tình cảm của người cháu dành cho quê hương trước và sau khi nghe bà kể chuyện?

Câu 3. (1,0 điểm). Vì sao tác giả lại nói: “chính bà đã làm xanh mãi ước mơ của tôi.” ?

Câu 4. (1,0 điểm). Sau khi đọc văn bản, em rút ra thông điệp gì từ tác phẩm?

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích diễn biến tâm trạng của nhân vật “tôi” trong văn bản phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm). Qua truyện ngắn “Quê hương” của Đào Quốc Thịnh, theo em: Con người nên tiếp tục giữ gìn và mang theo những giá trị truyền thống của quê hương hay cần rời xa những giá trị ấy để hội nhập và trưởng thành? Viết bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) trả lời cho câu hỏi trên.

-----Hết-----

Student's name:.....

Class: 9

CODE 901

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- Question 1. A. youthful B. agency C. iterinary D. sympathy
Question 2. A. outside B. account C. country D. council

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- Question 3. A. silence B. career C. nation D. leafler
Question 4. A. evidence B. essential C. camcorder D. portable

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 5. The rain was.....that the streets quickly flooded.

- A. so heavy B. very heavy C. such heavy D. such a heavy

Question 6. Nam suggestedin groups to improve our understanding of the subject.

- A. study B. studied C. studying D. to study

Question 7. *Mi is taking a maths test tomorrow and she is very nervous but excited.*

Nick: "I really hope I will do well in tomorrow's maths test"

Mi: "....."

- A. I have faith in you! Good luck on your test!
B. No, I can do it successfully. Cheer up!
C. Certainly. I think you'll manage to do it better next time.
D. You're great. Believe in yourself and you will pass the exam.

Question 8. I love reading books on my.....because it allows me to carry an entire library in one portable device.

- A. smart watch B. e-reader C. camcorder D. printer

Question 9. The Pacific Ocean,name means peaceful, is the largest ocean on Earth

- A. whose B. which C. who D. that

Question 10. Let'sthe details of the project during our meeting tomorrow.

- A. go on B. go up C. go over D. go down

Question 11. He wanted to know Mount Everest reached its highest peak in 1953.

- A. if B. which C. where D. what

Question 12. I.....you to compare prices and features before buying a new smart TV.

- A. suggest B. recommend C. advise D. tell

Read the following announcement and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 16.

FUTURE JOBS AND SKILLS

1. Stay (13)_____ with the latest innovations to be prepared.
2. Choose a field that involves (14)_____ advanced technology.
3. (15)_____ to career advisors can help you make informed decisions.
4. You should be able to manage (16)_____ effectively.

Question 13. A. up to date B. up on date C. out of date D. away from

- Question 14. A. the B. a C. x (no article) D. an
 Question 15. A. Read B. Listen C. Watch D. Wait
 Question 16. A. challenge B. challenging C. challenged D. challenges

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 17 to 18.

Question 17. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text. Last weekend, my family and I decided to visit the Crystal Caves. Everyone told me they were amazing, a true natural wonder. However, our trip wasn't as smooth as we expected

a. Although we arrived late, the cave is still open for visit. We took many photos. We ate our picnic inside the cave. It was a very special experience.

b. The drive was supposed to take about two hours. However, the road was so congested that it took us around 4 hours to get to Crystal Caves.

c. We planned our itinerary carefully and packed the things that we need for the trip the day before.

- A. b - a - c B. a - b - c C. c - b - a D. b - c - a

Question 18. Choose the sentence that most appropriately ends the text (in Question 17).

A. It was a memorable adventure! We learned that even when things go wrong, you can still have a wonderful day.

B. In the end, we had to return home without seeing the inside of Crystal Caves.

C. Finally, we decided to cancel our trip and reschedule it to another day.

D. Crystal Caves is an amazing attraction located in the Canada. It attracts thousands of visitors every year.

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 19 to 24.

If you want to learn English (19) _____, lots of reading is important. When you read in English, you can improve your vocabulary, grammar, and writing at the same time. When you read, try to figure out the meaning of (20) _____ from the words around it. Even if you are not always correct, it is good to practise thinking about what a new word might mean. You may need to learn the meaning of a word or phrase. The more words you understand, the better you will (21)

_____ read. A dictionary - hard copy or online version - can help you find the meanings of words (22) _____ to you. You should keep a list of new words, their definitions, and a sentence for each word which shows how to use it (23) _____. You can keep this vocabulary list in a notebook you always have with you. This helps you (24) _____ what you have learnt wherever you are.

Question 19. A. quickly more B. more quickly C. quick more D. quicklier

Question 20. A. a new word B. new a word C. new word a D. a word new

Question 21. A. be able to B. be able for C. be to able D. able be to

Question 22. A. which new are B. which are new C. new are which D. new which are

Question 23. A. good B. significantly C. properly D. terribly

Question 24. A. revising B. revised C. to revise D. to revising

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following question.

Question 25. Venus is the second planet from the Sun; it is the hottest and the brightest planet in the Solar System.

A. Venus, is the second planet from the Sun, is the hottest and the brightest planet in the Solar System.

B. Venus which is the second planet from the Sun, is the hottest and the brightest planet in the Solar System.

C. Venus, which is the second planet from the Sun, is the hottest and the brightest planet in the Solar System.

D. Venus, which is the second planet from the Sun, the hottest and the brightest planet in the Solar System.

Question 26. He is very young; he can't play that computer game.

A: He is such young that he can't play that computer game.

B: He is so young that he can play that computer game.

C: He is so a young that he can't play that computer game.

D: He is so young that he can't play that computer game.

Question 27. I /wanted /go/ the party/ I /stay home/ finish/ my assignment.

A: Though I wanted to go to the party, I had to stay home and finish my assignment.

B: Because I wanted to go to the party, I had to stay home and finish my assignment.

C: When I wanted to go to the party, I had to stay home and finish my assignment.

D: Though I wanted to go to the party, but I had to stay home and finish my assignment.

Question 28. I/ strongly / recommend /buy/ good /quality /bicycle/ rather than/ cheap one

A. I strongly recommend buying a good quality bicycle rather than a cheap one

B. I strongly recommend buy a good quality bicycle rather than a cheap one.

C. I strongly recommend to buying a good quality bicycle rather than cheap one.

D. I strongly recommend buying good quality bicycle rather than a cheap one.

Question 29. What does this sign say?



A. No selfie here.

B. Cameras in use here.

C. No cell phone.

D. Pictures allowed.

Question 30. What does the notice say?

AIR PLANE TICKETS

-Departure: Nha Trang City

-Destination: Ha Noi

-Date: June 16 Time: 16.20

A. The plane to NhaTrang City leaves at 4.20 p.m.

B. The plane to Ha Noi leaves at 16.20.

C. The plane to NhaTrang City leaves on June 6.

D. The plane to NhaTrang City leaves on 6th of July.



Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 31 to 36.

Earth is a unique planet in our solar system. Unlike the hot, rocky planets closer to the Sun or the cold, gas giants farther out, Earth has the right conditions to support life. Our atmosphere, a layer of gases surrounding the planet, acts like a giant **blanket**, trapping heat from the Sun and keeping the temperature within a range suitable for liquid water to exist. Water is essential for life, and Earth has a **vast** amount of it in liquid form on its surface – oceans, lakes, and rivers.

Earth is also the only planet known to have plate tectonics. This process involves giant slabs of rock, called tectonic plates, slowly moving around the planet's surface. The movement of these plates creates mountains, volcanoes, and earthquakes, but it also plays a crucial role in recycling nutrients and maintaining a stable climate.

Another key factor for life is Earth's magnetic field. This invisible shield protects us from harmful radiation coming from the Sun and other stars. Without this shield, life on Earth would be constantly bombarded by radiation, making it difficult, if not impossible, for life to exist.

Question 31. What is the main idea of the passage?

A. Earth is different from other planets because it has life-supporting conditions.

B. Earth is the only planet that has water in the solar system.

C. Tectonic plates are responsible for all natural disasters on Earth.

D. Earth's atmosphere is more important than its magnetic field.

Question 32. What is the **closest** meaning to the word "**blanket**" in the passage?

- A. cover B. pillow C. sheet D. cloth

Question 33. What is the **opposite** of "**vast**" in paragraph 1?

- A. large B. limited C. deep D. expensive

Question 34. What would likely happen if the Earth did not have a magnetic field?

- A. The temperature on the Earth would rise significantly.

- B. The Earth would stop rotating around the Sun.

- C. Life would be exposed to harmful radiation.

- D. Oceans and rivers would dry up immediately.

Question 35. Which of the following is NOT a result of tectonic plate movement?

- A. The formation of mountains

- B. The creation of earthquakes

- C. The protection from the Sun's radiation

- D. The eruption of volcanoes

Question 36. What is essential for life on Earth?

- A. Rocks and mountains B. Water C. The Moon D. Strong winds

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 37 to 40.

3D printing technology has changed the way we manufacture products. It allows objects to be created layer by layer using different materials. This technology is widely applied in various fields, from healthcare and fashion to construction and food production. (37)_____. For example, doctors can use 3D printing to create customized prosthetic limbs, improving the lives of patients.

One of the biggest benefits of 3D printing is that it reduces material waste and allows for more efficient production. This means that manufacturers (38)_____. Unlike traditional manufacturing, which often cuts away excess materials, 3D printing only uses what is needed.

However, this technology also has some limitations. Scientists (39)_____. Additionally, the materials used in 3D printing may not always be as durable as those in traditional manufacturing.

Despite these challenges, 3D printing continues to evolve and expand its applications. (40)_____. As advancements are made, this technology promises to bring even more innovative solutions in the future.

- A. can save both materials and costs.

- B. One major drawback is that 3D printing can be time-consuming and expensive.

- C. It has made a significant impact, especially in the medical field.

- D. are constantly improving the technology to overcome its current limitations.

Question 37. ____ Question 38. ____ Question 39. ____ Question 40. ____

THE END

Họ và tên:

Mã đề 901

Phần I. (5 điểm) Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Ghi lại vào bài chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất

Câu 1. Cây Chuối có phiến lá rộng bao nhiêu?

- A. 0,7m đến 3m B. 0,9m đến 3m C. 0,8m đến 3m D. 0,6m đến 3m

Câu 2. Thân trên của cây Chuối cao bao nhiêu?

- A. 4m đến 5m B. 2m đến 3m C. 5m đến 6m D. 3m đến 4m

Câu 3. Độ ẩm không khí thích hợp cho cây Sầu Riêng là:

- A. Từ 70 – 80%. B. Từ 60 – 80%. C. Từ 65 – 80%. D. Từ 75 – 80%.

Câu 4. Cây Sầu Riêng thích hợp ở nhiệt độ nào?

- A. Từ 26 – 30 độ C B. Từ 23 – 30 độ C C. Từ 25 – 30 độ C D. Từ 24 – 30 độ C

Câu 5. Lượng mưa thích hợp cho cây Sầu Riêng là:

- A. Từ 1800 – 4000mm/năm B. Từ 1600 – 4000mm/năm
C. Từ 1900 – 4000mm/năm D. Từ 1700 – 4000mm/năm

Câu 6. Ánh sáng thích hợp cho cây Sầu Riêng là:

- A. Khi cây nhỏ, cần che bớt nắng cho cây, tránh ánh sáng trực tiếp. Khi cây trưởng thành cần tiếp xúc nhiều ánh sáng để tiến hành quang hợp, trao đổi chất.
B. Khi cây nhỏ, cần che bớt nắng cho cây, tránh ánh sáng trực tiếp. Khi cây trưởng thành cần tránh tiếp xúc nhiều ánh sáng để tiến hành quang hợp, trao đổi chất.
C. Khi cây nhỏ, cần nhiều nắng cho cây. Khi cây trưởng thành cần tiếp xúc nhiều ánh sáng để tiến hành quang hợp, trao đổi chất.
D. Khi cây nhỏ, tránh ánh sáng trực tiếp. Khi cây trưởng thành cần tránh tiếp xúc nhiều ánh sáng để tiến hành quang hợp, trao đổi chất.

Câu 7. Hồ trồng cây Xoài có độ sâu bao nhiêu?

- A. Từ 30 – 40cm B. Từ 20 – 30cm C. Từ 50 – 60cm D. Từ 40 – 50cm

Câu 8. Khoảng cách trung bình giữa các cây Xoài là:

- A. 3m × 4m, 5m × 5m, 6m × 6m B. 3m × 4m, 5m × 5m, 7m × 7m.
C. 5m × 5m, 6m × 6m, 7m × 7m. D. 3m × 4m, 5m × 5m, 6m × 6m, 7m × 7m.

Câu 9. Hồ trồng cây Xoài có đường kính bao nhiêu?

- A. Từ 80 – 90cm B. Từ 50 – 60cm C. Từ 70 – 80cm D. Từ 60 – 70cm

Câu 10. Lá cây Sầu Riêng có những đặc điểm nào?

- A. Lá đơn, mọc sole, phiến dày hình trứng thuôn dài. Lá còn non màu xanh, lá trưởng thành màu vàng.
B. Lá đơn, mọc sole, phiến dày hình trứng thuôn dài. Lá còn non màu vàng, lá trưởng thành màu xanh.
C. Lá đơn, mọc sole, phiến dày hình trứng thuôn dài. Lá còn non màu đồng, lá trưởng thành màu xanh.
D. Lá đơn, mọc sole, phiến dày hình trứng thuôn dài. Lá còn non màu đồng, lá trưởng thành màu vàng.

Câu 11. Cây Chuối sinh trưởng và phát triển tốt ở nhiệt độ nào?

- A. 25⁰C đến 35⁰C B. 27⁰C đến 35⁰
C. 28⁰C đến 35⁰ D. 26⁰C đến 35⁰



Câu 12. Cây Chuối trưởng thành thường có bao nhiêu lá?

- A. 10 đến 13 lá B. 10 đến 15 lá C. 10 đến 11 lá D. 10 đến 17 lá

Câu 13. Cây Xoài thường trồng vào vụ nào?

- A. Vụ xuân (tháng 2 đến tháng 4)
B. Vụ xuân (tháng 2 đến tháng 4) và vụ thu (tháng 8 đến tháng 10).
C. Vụ xuân (tháng 2 đến tháng 4) và vụ đông (tháng 11 đến tháng 1).
D. Vụ thu (tháng 8 đến tháng 10).

Câu 14. Quả cây Sầu Riêng có những đặc điểm nào?

- A. Hình bầu dục, vỏ cứng, có nhiều gai, thịt cơm có màu vàng, mùi đặc trưng.
B. Hình tròn, vỏ cứng, có nhiều gai, thịt cơm có màu vàng, mùi đặc trưng.
C. Hình bầu dục hoặc tròn, vỏ cứng, có nhiều gai, thịt cơm có màu vàng, mùi đặc trưng.
D. Hình bầu dục hoặc tròn, vỏ mềm, có nhiều gai, thịt cơm có màu vàng, mùi đặc trưng.

Câu 15. Độ ẩm không khí thích hợp cho cây Xoài là:

- A. Từ 55 – 60%. B. Từ 55 – 65%. C. Từ 55 – 75%. D. Từ 55 – 70%.

Câu 16. Độ PH thích hợp cho cây Sầu Riêng là:

- A. Độ pH từ 5,0 đến 6,1. B. Độ pH từ 5,0 đến 6,2.
C. Độ pH từ 5,0 đến 6,3. D. Độ pH từ 5,0 đến 6,4.

Câu 17. Thân cây Sầu Riêng có những đặc điểm nào?

- A. Thân gỗ lớn, cây trưởng thành có cành mọc ngang, phân cành thấp, tán cây phát triển mạnh, rộng ở phần gốc cây, phần ngọn phình ra.
B. Thân gỗ lớn, cây trưởng thành có cành mọc ngang, phân cành cao, tán cây phát triển mạnh, rộng ở phần gốc cây, thu hẹp dần lên phần ngọn tạo thành hình tháp.
C. Thân gỗ lớn, cây trưởng thành có cành mọc ngang, phân cành thấp, tán cây phát triển mạnh, rộng ở phần gốc cây, thu hẹp dần lên phần ngọn tạo thành hình tháp.
D. Thân gỗ lớn, cây trưởng thành có cành mọc ngang, phân cành thấp, tán cây không phát, rộng ở phần gốc cây, thu hẹp dần lên phần ngọn tạo thành hình tháp.

Câu 18. Đất trồng thích hợp cho cây Sầu Riêng là:

- A. Thích nghi với đất thịt pha cát, đất thịt, đất phù sa, đất đỏ bazan..., thích hợp nhất là đất thịt
B. Thích nghi với đất thịt, đất phù sa, đất đỏ bazan, thích hợp nhất là đất thịt
C. Thích nghi với đất thịt pha cát, đất thịt, thích hợp nhất là đất thịt
D. Thích nghi với đất thịt pha cát, đất thịt, đất phù sa, đất đỏ bazan

Câu 19. Hoa cây Sầu Riêng có những đặc điểm nào?

- A. Hoa lưỡng tính, màu trắng, mọc thành chùm trên cành lớn và thân chính. Hoa nở ban đêm, thụ phấn nhờ côn trùng.
B. Hoa lưỡng tính, màu trắng, mọc thành chùm trên cành lớn và thân chính. Hoa nở ban ngày, thụ phấn nhờ côn trùng.
C. Hoa lưỡng tính, màu vàng, mọc thành chùm trên cành lớn và thân chính. Hoa nở ban ngày, thụ phấn nhờ côn trùng.
D. Hoa lưỡng tính, màu vàng, mọc thành chùm trên cành lớn và thân chính. Hoa nở ban đêm, thụ phấn nhờ côn trùng.

Câu 20. Hoa của cây Chuối thuộc loại hoa gì?

- A. Hoa lưỡng tính B. Hoa đực
C. Hoa cái D. Hoa cái, hoa đực, hoa lưỡng tính

Phần II. (2 điểm) Trắc nghiệm đúng, sai

Trong mỗi ý: A, B, C, D hãy chọn đúng hoặc sai

Câu 1. Một số kĩ thuật cây Sầu Riêng là:

- A. Thời vụ: trồng vào cuối mùa mưa ở miền Nam (cuối tháng 4 đầu tháng 5).
- B. Trồng cây: Tạo hố nhỏ giữa hố, xé túi bầu, đặt cây con xuống, lấp đất cao hơn mặt bầu từ 4cm – 6cm. Cắm cọc và che bóng cho cây con.
- C. Chuẩn bị hố trồng: Ở vùng đất cao: hố tròn, đường kính 80cm, hố vuông kích thước mỗi chiều 70 – 80cm, sâu 50 – 60cm. Ở vùng đất thấp: đào mương, lên liếp, đắp ụ cao để tránh ngập úng. Kích thước 70 – 100cm, đáy ụ từ 100 – 150cm. Sau khi đào hố, trộn đất với phân bón, lấp lại xuống hố trồng.
- D. Khoảng cách: cây cách cây và hàng cách hàng từ 6m đến 8m, tương ứng 125 cây đến 277 cây/ha.

Câu 2. Yêu cầu ngoại cảnh về nhiệt độ của cây Chuối là:

- A. Trong nhiệt độ từ 20⁰C đến 30⁰C cây Chuối sinh trưởng và phát triển tốt
- B. Khi nhiệt độ dưới 16⁰C cây Chuối sinh trưởng, phát triển chậm và ngưng sinh trưởng khi nhiệt độ dưới 12⁰C
- C. Trong nhiệt độ từ 25⁰C đến 35⁰C cây Chuối sinh trưởng và phát triển tốt
- D. Khi nhiệt độ dưới 15⁰C cây Chuối sinh trưởng, phát triển chậm và ngưng sinh trưởng khi nhiệt độ dưới 12⁰C

Phần III. (3 điểm) Tự Luận

Câu 1 (2đ): Phân tích đặc điểm thực vật học và yêu cầu ngoại cảnh của cây Xoài.

Câu 2 (1đ): Theo em, vì sao cây chuối lại dễ bị đổ ngã? Nêu một số biện pháp chống đổ ngã cho cây chuối thường được sử dụng ở địa phương em.

----- HẾT -----



Mã đề: 901
(Đề gồm 04 trang)

Môn: Giáo dục công dân 9
Tiết theo KHDH: 35 - Thời gian: 45 phút

I. Trắc nghiệm chọn một phương án đúng (5 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đúng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Thích ứng với thay đổi sẽ giúp chúng ta

- A. vượt qua những thay đổi của hoàn cảnh; sống phù hợp với hoàn cảnh; không ngừng tự hoàn thiện và phát triển bản thân.
- B. sống phù hợp với hoàn cảnh; không ngừng tự hoàn thiện và phát triển bản thân; có thêm thu nhập kinh tế cho gia đình.
- C. vượt qua những thay đổi của hoàn cảnh; không ngừng tự hoàn thiện và phát triển bản thân; có thêm thu nhập kinh tế cho gia đình.
- D. vượt qua những thay đổi của hoàn cảnh; sống phù hợp với hoàn cảnh; có thêm thu nhập kinh tế cho gia đình.

Câu 2: Chấp nhận sự thay đổi là việc

- A. coi thường khó khăn, thách thức.
- B. từ bỏ và chạy theo số phận.
- C. để mặc cho cảm xúc chi phối.
- D. đối diện và tìm cách vượt qua khó khăn.

Câu 3: Trong thời đại khoa học công nghệ mới ngày nay chúng ta có thể gặp những thay đổi nào?

- A. Robot và tự động hóa, trí tuệ nhân tạo khiến con người bị thất nghiệp.
- B. Sức khỏe suy giảm nghiêm trọng.
- C. Cuộc sống gia đình bị xáo trộn.
- D. Thu nhập của gia đình bị suy giảm.

Câu 4: Hành vi nào dưới đây cho thấy cá nhân biết tiêu dùng thông minh?

- A. Tự do mua sắm theo cảm xúc.
- B. Bỏ qua thông tin về sản phẩm.
- C. Coi nhẹ chất lượng sản phẩm.
- D. Xây dựng kế hoạch mua sắm.

Câu 5: Theo quy định của pháp luật, vi phạm hình sự là hành vi

- A. gây nguy hiểm cho xã hội.
- B. ảnh hưởng đến quy tắc quản lí của Nhà nước.
- C. thay đổi quan hệ công vụ.
- D. tác động quan hệ nhân thân.

Câu 6: Vi phạm kỉ luật là hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm các quan hệ lao động và

- A. công vụ Nhà nước.
- B. trao đổi hàng hóa.
- C. giao dịch dân sự.
- D. chuyển nhượng tài sản.



Câu 7: Nghĩa vụ nào dưới đây được xem là rất quan trọng của công dân khi đã thực hiện tốt các hoạt động kinh doanh của mình phù hợp với quy định của pháp luật?

- A. Thực hiện chính sách an sinh xã hội.
- B. Nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật.
- C. Thực hiện chính sách xóa đói giảm nghèo.
- D. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Câu 8: Theo quy định của pháp luật, mọi doanh nghiệp đều phải thực hiện nghĩa vụ

- A. kinh doanh đúng ngành nghề đăng ký.
- B. tham gia xây nhà tình nghĩa.
- C. nhập khẩu nguyên liệu tự nhiên.
- D. tuyển dụng chuyên gia cao cấp.

Câu 9: Khi có một sự thay đổi đột ngột, biện pháp xử lý nào dưới đây là phù hợp?

- A. Hoảng loạn và không biết phải làm gì.
- B. Bình tĩnh và tìm cách để thích ứng.
- C. Chờ đợi tình hình trước khi hành động.
- D. Sợ hãi và nhờ người khác giúp đỡ.

Câu 10: Để thích ứng tốt với thay đổi, mỗi cá nhân cần rèn luyện kỹ năng nào dưới đây?

- A. Bình tĩnh, chủ động tìm cách giải quyết theo hướng tích cực.
- B. Giúp mọi người vượt qua mọi sự thay đổi của hoàn cảnh.
- C. Vượt qua khó khăn và sự thay đổi.
- D. Tự mình vươn lên không nên nhờ đến ai.

Câu 11: Khi tiêu dùng, chị H thường lập danh sách những mặt hàng phù hợp với nhu cầu và điều kiện kinh tế của bản thân trước khi mua sắm, chị H đã thực hiện biện pháp tiêu dùng thông minh nào dưới đây?

- A. Xác định phương thức thanh toán.
- B. Tìm hiểu thông tin sản phẩm.
- C. Sử dụng sản phẩm an toàn, hiệu quả.
- D. Xây dựng kế hoạch chi tiêu.

Câu 12: Xu hướng tiêu dùng xanh là gì?

- A. Là hành vi mua sắm có tiết chế, không mua hàng hóa vô độ, thừa thãi các đồ dùng.
- B. Là chỉ mua bán các sản phẩm biến đổi gen.
- C. Là việc mua và sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, không gây hại cho sức khỏe con người và không đe dọa đến hệ sinh thái tự nhiên.
- D. Là các hành vi mua và bán các sản phẩm có bao bì màu xanh, thân thiện với môi trường.

Câu 13: Người có năng lực trách nhiệm pháp lí phải chịu trách nhiệm hành chính khi thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Lấn chiếm hè phố để kinh doanh.
- B. Từ chối nhận di sản thừa kế.
- C. Tranh chấp quyền lợi khi li hôn.
- D. Tổ chức mua bán nội tạng người.

Câu 14: Công chức, viên chức nhà nước thực hiện hành vi nào sau đây là vi phạm pháp luật?

- A. Thông báo lịch sản xuất vụ đông.
- B. Tiếp nhận đơn tố cáo.
- C. Tổ chức hội nghị hiệp thương.
- D. Đánh bạc cùng nhân viên.

Câu 15: Ông H đã không thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng kinh tế với một công ty. Hành vi của ông H vi phạm pháp luật

- A. hình sự. B. hành chính. C. dân sự. D. kỉ luật.

Câu 16: Trong quá trình sản xuất kinh doanh, nếu phát sinh các khoản liên quan đến thuế, người sản xuất kinh doanh có nghĩa vụ nào dưới đây?

- A. Khiếu nại quyền lợi về thuế. B. Hoàn thuế để gia tăng lợi nhuận.
C. Che giấu làm sai lệch hồ sơ. D. Kê khai trung thực, chính xác.

Câu 17: Theo quy định của pháp luật, khi tiến hành kinh doanh, mọi doanh nghiệp đều phải thực hiện nghĩa vụ

- A. quản lí nhân sự trực tuyến
B. nộp thuế đúng thời hạn.
C. chấm dứt tình trạng thất nghiệp.
D. lựa chọn nghề nghiệp phù hợp

Câu 18: Hành vi nào dưới đây vi phạm quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế?

- A. Buôn bán hàng giả, trốn thuế để tăng lợi nhuận.
B. Nộp thuế đầy đủ, đúng hạn để yên tâm kinh doanh.
C. Kê khai đúng doanh thu và mặt hàng kinh doanh.
D. Mở rộng quy mô kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Câu 19: Em sẽ làm thế nào khi đối mặt với sự thất bại hoặc không thành công?

- A. Nản lòng và từ bỏ mọi thứ
B. Tự đánh giá để rút kinh nghiệm.
C. Đổ lỗi hoàn toàn cho người khác.
D. Tìm đến vận may để thay đổi.

Câu 20: Người tiêu dùng biết cân nhắc, lựa chọn hàng hoá, dịch vụ; chi tiêu có kế hoạch, phù hợp với nhu cầu bản thân là biểu hiện của hành vi tiêu dùng nào dưới đây?

- A. Tiêu dùng xa xỉ.
B. Tiêu dùng thông minh.
C. Tiêu dùng lãng phí.
D. Tiêu dùng xa hoa.

II. Câu hỏi trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm)

Chọn đúng/sai và ghi ra giấy kiểm tra cho các ý a), b), c), d) dưới đây:

Câu 21: Một thợ sửa xe, khi sửa phanh xe cho khách đã cố tình sửa gian dối và cầu thả với ý định trục lợi cho cá nhân mình. Do phanh xe không đảm bảo nên vị khách đó đã lao xe xuống vực và bị tử vong.

- a) Trong trường hợp này, người thợ sửa xe không vi phạm pháp luật.
b) Hành vi của người thợ sửa xe vi phạm pháp luật, cụ thể là vi phạm hình sự và dân sự.
c) Người thợ sửa xe phải chịu trách nhiệm hành chính.
d) Người thợ sửa xe trong trường hợp này phải chịu trách nhiệm hình sự và dân sự.

Câu 22: Anh B thuê phòng nghỉ tại khách sạn H của công ty du lịch A. Khi anh đến thanh toán tiền thuê phòng, nhân viên thu ngân của khách sạn H đề nghị sẽ giảm giá phòng thuê cho anh B nếu anh B đồng ý không lấy hóa đơn giá trị gia tăng. Với điều kiện này anh B đã đồng ý với yêu cầu của nhân viên thu ngân.

- a) Anh B và nhân viên thu ngân đã thực hiện hành vi trốn thuế.
- b) Chỉ có nhân viên thu ngân có hành vi trốn thuế.
- c) Anh B không vi phạm gì bởi vì đó là yêu cầu của nhân viên thu ngân.
- d) Anh B và nhân viên thu ngân không vi phạm pháp luật.

III. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm). Tình huống:

Bạn T (14 tuổi - học sinh lớp 9), vì ngủ dậy muộn nên đã mượn xe máy của bố để đi học. Đến ngã tư gặp đèn đỏ, bạn T không dừng lại mà cố gắng phóng vọt qua thật nhanh nhưng chẳng may va vào ông Ba - người đang đi đúng phần đường của mình, làm cả hai cùng ngã và khiến ông Ba bị thương nặng.

Câu hỏi:

- a) Em hãy nhận xét hành vi của bạn T.
- b) Nêu các vi phạm pháp luật mà bạn T đã vi phạm và trách nhiệm pháp lí tương ứng mà bạn ấy phải gánh chịu trong trường hợp này.

Câu 2 (1 điểm). Tình huống:

Trong giấy phép kinh doanh của bà T có đăng kí kinh doanh 5 loại mặt hàng, nhưng khi kiểm tra, Ban Quản lí thị trường thấy trong cửa hàng của bà có bán tới 8 loại mặt hàng.

Câu hỏi: Theo em, bà T có vi phạm quy chế về kinh doanh hay không? Nếu có thì đó là vi phạm gì?

-----Hết-----

Mã đề: 01
(Đề thi gồm 02 trang)

HDGD: Giáo dục địa phương 9
Tiết theo KHDH: 35 - Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (5 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Yếu tố nào là một trong những thuận lợi lớn nhất trong việc phát triển kinh tế - xã hội của Hà Nội?

- A. Vị trí địa lý thuận lợi, gần các tuyến giao thông chính
- B. Dân số đông và nguồn nhân lực dồi dào
- C. Thủ đô có lịch sử lâu dài, là trung tâm văn hóa, chính trị
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 2: Đáp án nào **không** đúng với khó khăn lớn nhất trong việc phát triển kinh tế - xã hội của Hà Nội hiện nay là gì?

- A. Giao thông chật chội, ùn tắc giao thông
- B. Môi trường bị ô nhiễm, ảnh hưởng đến chất lượng sống
- C. Tình trạng thiếu việc làm cho người lao động
- D. Cả A và B đều đúng

Câu 3: Để phát triển bền vững kinh tế - xã hội, Hà Nội cần phải làm gì?

- A. Tăng cường đầu tư vào cơ sở hạ tầng và công nghiệp
- B. Cải thiện môi trường sống và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên
- C. Tập trung vào phát triển du lịch và dịch vụ
- D. Tất cả các phương án trên

Câu 4: Hà Nội có tiềm năng phát triển kinh tế nhờ vào yếu tố nào?

- A. Là thủ đô, trung tâm chính trị, kinh tế của cả nước
- B. Địa hình chủ yếu là đồi núi
- C. Nguồn nhân lực thiếu và chưa được đào tạo tốt
- D. Không có các khu công nghiệp phát triển

Câu 5: Hà Nội có thể đối mặt với vấn đề gì trong phát triển kinh tế - xã hội trong tương lai?

- A. Thiếu nguồn nước sạch
- B. Áp lực dân số và thiếu việc làm
- C. Không có cơ sở hạ tầng giao thông
- D. Giảm tốc độ phát triển công nghệ

Câu 6: Diện tích của thành phố Hà Nội (theo số liệu Niên giám thống kê Việt Nam năm 2020) là bao nhiêu km²?

- A. 3 358,6 km²
- B. 3 358,7 km²
- C. 3 358,8 km²
- D. 3 358,9 km²

Câu 7: Hà Nội nằm ở vùng nào?

- A. Vùng đồng bằng Nam bộ
- B. Vùng Trung du và miền núi Bắc bộ
- C. Đồng bằng Bắc bộ
- D. Đồng bằng Trung bộ



Câu 8: Hà Nội giáp với những tỉnh nào?

- A. Hải Dương, Bắc Giang, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Hòa Bình
- B. Hải Phòng, Quảng Ninh, Thái Bình, Nam Định
- C. Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế
- D. Lào Cai, Yên Bái, Sơn La, Điện Biên

Câu 9: Hà Nội nằm trên sông nào?

- A. Sông Mã
- B. Sông Hồng
- C. Sông Cửu Long
- D. Sông Lam

Câu 10: Hà Nội nằm ở phía nào của Việt Nam?

- A. Phía Bắc
- B. Phía Nam
- C. Phía Đông
- D. Phía Tây

II. TỰ LUẬN: (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Em hãy nêu vị trí địa lý của thành phố Hà Nội.

Câu 2 (3 điểm): Với vị trí địa lý của thành phố Hà Nội, em hãy nêu những thuận lợi và khó khăn trong việc phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa.





Mã đề: 901

(Đề gồm 02 trang)

I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1 Vai trò chính của dược sĩ là gì?

- A. Nghiên cứu và sản xuất thuốc.
- B. Phát triển phần mềm y tế.
- C. Hướng dẫn bệnh nhân tập thể dục.
- D. Lái xe cứu thương

Câu 2 . Độ tuổi tối thiểu để được học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp là bao nhiêu tuổi?

- A. 14 tuổi.
- B. 16 tuổi.
- C. 18 tuổi.
- D. Không quy định độ tuổi.

Câu 3 . Nghề nào sau đây thường xuyên phải làm việc ở môi trường nhiều khói bụi?

- A. Cảnh sát.
- B. Thợ xây.
- C. Luật sư.
- D. Kỹ sư.

Câu 4 . Biện pháp nào giúp giảm nguy cơ bị điện giật cho kỹ sư điện?

- A. Mặc đồng phục thường ngày.
- B. Sử dụng găng tay cách điện khi làm việc.
- C. Làm việc vào ban đêm để tránh nguy cơ.
- D. Chỉ kiểm tra thiết bị khi có khách hàng.

Câu 5 . Chương trình đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ yếu hướng đến mục tiêu gì?

- A. Cung cấp kiến thức học thuật chuyên sâu.
- B. Đào tạo kỹ năng quản lý và lãnh đạo.
- C. Rèn luyện kỹ năng thực hành và năng lực làm việc thực tế.
- D. Nghiên cứu các lý thuyết khoa học tiên tiến.

Câu 6 . Những yếu tố nào quyết định chất lượng đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp?

- A. Mức học phí và thời gian đào tạo.
- B. Quy mô học viên và tỷ lệ tốt nghiệp.
- C. Số lượng bằng cấp được cấp phát.
- D. Đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, chương trình đào tạo..

Câu 7 . Sau khi hoàn thành chương trình THCS, việc tiếp tục học lên THPT mang lại lợi ích gì?

- A. Được trang bị kiến thức nền tảng vững vàng để vào đại học.
- B. Học sinh có thể bắt đầu kiếm tiền ngay.

C. Không có lợi ích gì.

D. Có thể bắt đầu sự nghiệp sớm mà không cần học tiếp.

Câu 8 . Chọn con đường học THPT có thể mở ra những cơ hội gì sau khi ra trường?

A. Học sinh sẽ có thể ngay lập tức bắt đầu công việc sau khi tốt nghiệp THPT.

B. Học sinh sẽ có thể vào các trường đại học hoặc cao đẳng, mở rộng cơ hội nghề nghiệp.

C. Học sinh có thể tự mở doanh nghiệp mà không cần học thêm kiến thức gì.

D. Học sinh sẽ không cần phải đối mặt với các bài thi khó khăn.

Câu 9. Học sinh tốt nghiệp trung cấp nghề có thể làm gì để nâng cao trình độ?

A. Tiếp tục học lên cao đẳng hoặc đại học.

B. Chỉ làm việc thực tế mà không được học thêm.

C. Chỉ được tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn.

D. Phải thi lại để đủ điều kiện học tiếp.

Câu 10. Tại sao kĩ năng làm việc nhóm lại quan trọng đối với một kĩ sư xây dựng?

A. Để xây dựng mối quan hệ cá nhân tốt hơn.

B. Để có thêm nhiều bạn bè trong công việc.C. Để đạt thành tích cá nhân cao hơn.

D. Để đảm bảo phối hợp hiệu quả giữa các bộ phận trong dự án.

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm) Hãy nêu tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người .

Câu 2 (2 điểm). Em hãy phân tích tầm quan trọng của việc tự học trong quá trình định hướng nghề nghiệp sau THCS.

Câu 3 (1,5 điểm). Đề xuất các phương pháp tự học hiệu quả và cách áp dụng chúng để đạt được các mục tiêu nghề nghiệp cá nhân.

----- HẾT -----

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Mỗi câu hỏi chỉ lựa chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra.

Phân môn Lịch sử

Câu 1. Nội dung nào **không** phản ánh tình hình miền Nam sau Hiệp định Pari năm 1973?

- A. Quân Mỹ và chư hầu buộc phải rút khỏi Miền Nam, so sánh lực lượng ở Miền Nam thay đổi theo hướng có lợi cho cách mạng.
- B. Hai vạn cổ vấn quân sự Mỹ vẫn ở lại Miền Nam, Mỹ tiếp tục viện trợ quân sự cho quân đội Sài Gòn.
- C. Quân đội Sài Gòn tiến hành chiến dịch “tràn ngập lãnh thổ” với nhiều cuộc hành quân “bình định - lấn chiếm”.
- D. Mỹ tiếp tục thực hiện chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam Việt Nam.

Câu 2. Vì sao cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân năm 1968 đã mở ra bước ngoặt cho cuộc ngoại giao của nhân dân Việt Nam?

- A. Vì buộc Mỹ phải kí kết Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh Việt Nam.
- B. Vì buộc Mỹ ngồi vào bàn đàm phán ở Pari bàn về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.
- C. Vì buộc Mỹ thừa nhận sự thất bại của chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.
- D. Vì làm lung lay ý chí và buộc Mỹ tuyên bố “Mỹ hóa” trở lại chiến tranh.

Câu 3. Điều khoản nào của Hiệp định Pari năm 1973 có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước?

- A. Hai bên ngừng bắn và giữ nguyên vị trí ở miền Nam.
- B. Nhân dân miền Nam tự quyết định tương lai chính trị.
- C. Các bên thừa nhận thực tế ở miền Nam có hai chính quyền.
- D. Hoa Kỳ rút hết quân viễn chinh và quân các nước đồng minh.

Câu 4. Từ năm 1991, xu hướng đối đầu trong Chiến tranh lạnh được thay thế bằng:

- A. Xu thế chiến tranh trực tiếp.
- B. Xu thế đối thoại.
- C. Xu thế bạo lực cách mạng.
- D. Xu thế thuộc địa.

Câu 5. Quốc gia nào đang là đối thủ cạnh tranh quyết liệt vị thế siêu cường với Mỹ?

- A. Liên Bang Nga.
- B. Đức.
- C. Trung Quốc.
- D. Pháp.

Câu 6. Một trong những chính sách đối ngoại của Liên bang Nga trong những năm cuối thế kỉ XX là gì?

- A. Ngả về phương Tây với hy vọng nhận được sự viện trợ về kinh tế.
- B. Tăng cường chạy đua vũ trang để phát động cuộc chiến tranh mới.
- C. Hợp tác toàn diện với Mỹ và các nước tư bản chủ nghĩa.
- D. Thực hiện chính sách hòa bình, trung lập với bên ngoài.

Câu 7. Trong các nội dung sau, nội dung nào **không** nằm trong chiến lược “cam kết và mở rộng” của Mỹ?

- A. Bảo đảm an ninh với một lực lượng quân sự mạnh, sẵn sàng chiến đấu cao.
- B. Tăng cường khôi phục, phát triển tính năng động và sức mạnh kinh tế của Mỹ.
- C. Sử dụng khẩu hiệu “thúc đẩy dân chủ” để can thiệp vào nội bộ của nước khác.
- D. Tăng cường phát triển khoa học, kỹ thuật, quân sự bảo đảm tính hiện đại về vũ trang.

- Câu 8.** Sau khi trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ (1991), chính sách đối ngoại của Mỹ là gì?
- A. Thiết lập trật tự thế giới “đơn cực” do Mỹ là siêu cường duy nhất lãnh đạo
 - B. Từ bỏ tham vọng làm bá chủ thế giới, chuyển sang chiến lược chống khủng bố
 - C. Tiếp tục thực hiện chính sách ngăn chặn, xoá bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới
 - D. Ủng hộ trật tự đa cực, nhiều trung tâm đang hình thành trên thế giới

Câu 9. Ở thập kỉ 90 của thế kỉ XX, Mỹ đã triển khai chiến lược gì trong chính sách đối ngoại của mình?

- A. Ngăn đe thực tế.
- B. Cam kết và mở rộng.
- C. Phản ứng linh hoạt.
- D. Trả đũa ồ ạt.

Câu 10. Kỳ họp đầu tiên của Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất (1976) đã quyết định tên nước là

- A. Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- B. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- C. Việt Nam Cộng hòa.
- D. Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Việt Nam.

Phân môn Địa lí.

Câu 1. Tỉnh nào sau đây **không** thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Trà Vinh.
- B. Cà Mau.
- C. Đồng Nai.
- D. Vĩnh Long.

Câu 2. Lúa được trồng nhiều nhất ở các tỉnh nào của đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Tiền Giang, Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp
- B. Cà Mau, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Trà Vinh
- C. Bến Tre, Trà Vinh, Long An, An Giang.
- D. Kiên Giang, An Giang, Đồng Tháp, Long An, Sóc Trăng

Câu 3. Thành phần dân tộc trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long bao gồm dân tộc:

- A. Kinh, Ê-đê, Chăm, Khơ-me.
- B. Kinh, Khơ-me, Hoa, Chăm.
- C. Kinh, Thái, Mường, Chăm.
- D. Kinh, Tày, Nùng, Hoa.

Câu 4. Sự giao thoa của các cộng đồng dân tộc tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long tạo nên điều gì?

- A. Sự chia rẽ giữa các dân tộc.
- B. Nét đặc sắc về văn hóa Nam Bộ.
- C. Sự đơn điệu trong văn hóa.
- D. Sự phân biệt văn hóa.

Câu 5. Tỉnh nào sau đây ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long vừa có đường biên giới vừa có đường bờ biển?

- A. An Giang.
- B. Kiên Giang.
- C. Sóc Trăng.
- D. Bến Tre.

Câu 6. Việc khai thác và nuôi trồng thủy sản ở Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay được đẩy mạnh ứng dụng công nghệ gì?

- A. Công nghệ truyền thống.
- B. Công nghệ thông tin.
- C. Công nghệ hiện đại.
- D. Công nghệ sinh học.

Câu 7. Hai trung tâm công nghiệp lớn nhất ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. Cần Thơ và Vũng Tàu.
- B. Cà Mau và Vũng Tàu.
- C. Cần Thơ và Tân An.
- D. Cà Mau và Cần Thơ.

Câu 8. Nhận định nào dưới đây **không** đúng về vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Có nhiều lợi thế trong sản xuất và xuất khẩu nông sản, thủy sản.
- B. Gồm thành phố Cần Thơ và tỉnh An Giang, Cà Mau, Kiên Giang.
- C. Có trị giá xuất khẩu hàng hóa so với cả nước chiếm tỉ trọng lớn.
- D. Được hình thành sớm nhất trong số các vùng kinh tế trọng điểm.

Câu 9. Nội dung nào dưới đây **không** phải là nét đặc sắc trong văn hóa Nam Bộ ở đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Hát quan họ.
- B. Lễ hội truyền thống.
- C. Văn hóa sông nước.
- D. Đờn ca tài tử.

Câu 10. Ngành công nghiệp nào là ngành quan trọng ở Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Công nghiệp sản xuất, chế biến thực phẩm.
- B. Công nghiệp chế tạo máy.
- C. Công nghiệp khai thác khoáng sản.
- D. Công nghiệp dệt may.

II. Câu trắc nghiệm đúng sai

Trong mỗi ý: a, b, c, d ở mỗi câu dưới đây, học sinh chọn đúng hoặc sai và ghi vào giấy kiểm tra.

Phân môn Lịch sử

Âm mưu và thủ đoạn của Mỹ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968):

- a) Chủ yếu được tiến hành bằng lực lượng quân đội Mỹ, quân một số nước đồng minh và quân đội tay sai Sài Gòn, trong đó quân Mỹ giữ vai trò chủ yếu.
- b) Nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và quân chủ lực của Việt Nam.
- c) Dựa vào vũ khí, phương tiện chiến tranh hiện đại, Mỹ mở các cuộc hành quân “tìm diệt”, “bình định” ở miền Nam và gây chiến tranh phá hoại miền Bắc.
- d) Mỹ tăng cường viện trợ quân sự cho chính quyền Ngô Đình Diệm, tiến hành dồn dân, lập ấp chiến lược.

Phân môn Địa lí

Đọc văn bản dưới đây

“Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là trung tâm nuôi trồng, xuất khẩu thủy sản lớn nhất của Việt Nam với đối tượng chủ lực là tôm nước lợ và cá tra. Năm 2023, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản cả nước là 1,3 triệu ha, sản lượng ước đạt 5,5 triệu tấn, trong đó, vùng ĐBSCL chiếm gần 62% tổng sản lượng cả nước. Về tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản cả nước đạt 9,2 tỷ USD, ĐBSCL chiếm tới 57,6% tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản cả nước. Tính đến hết tháng 10/2024, kim ngạch xuất khẩu thủy sản ước đạt 8,2 tỷ USD, tăng 10,9% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, xuất khẩu tôm đạt hơn 3,2 tỷ USD; xuất khẩu cá tra đạt gần 1,7 tỷ USD. Bên cạnh các lợi thế, ngành nuôi trồng thủy sản của ĐBSCL cũng đang phải đối mặt với nhiều thách thức lớn về biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học... cũng như các thách thức ngày càng gia tăng từ thị trường quốc tế.”

(Bài đăng trên :<https://doanhnghiepvvn.vn/doanh-nghiep/tang-cuong-hop-tac-phat-trien-nganh-nuoi-trong-thuy-san-vung-dong-bang-song-cuu-long/20241127025457907>, ngày 27/11/2024)

- a. ĐBSCL có thể mạnh về nuôi trồng thủy sản vì có vùng biển rộng và ấm, nhiều; nhiều giống tôm tự nhiên, nguồn thức ăn dồi dào....
- b. Người dân ĐBSCL có nhiều kinh nghiệm trong nuôi trồng và khai thủy sản.
- c. Năm 2023, tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản của ĐBSCL chiếm gần 50% của cả nước.
- d. Tính đến hết tháng 10/2024, xuất khẩu tôm của ĐBSCL đạt khoảng 59%.

Phần II. Tự luận (3 điểm)

Phân môn Lịch sử

Theo em, chiến thắng 30/4/1975 có vai trò gì đối với quá trình bảo vệ Tổ quốc sau này?

Phân môn Địa lí

Phân tích tác động của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long.

.....HẾT.....

Lưu ý: Học sinh được sử dụng máy tính cầm tay không có chức năng thu, phát lưu trữ dữ liệu.

Mã đề: 901
(Đề thi có 03 trang)

Phần I (5,0 điểm). Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn:

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu chọn 1 đáp án và ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đó ra giấy kiểm tra.

Câu 1: Cho mạch điện gồm $R_1 = 10 \Omega$, $R_2 = 15 \Omega$ được mắc nối tiếp vào nguồn điện có hiệu điện thế 9V. Tính điện trở tương đương của mạch điện.

- A. 6Ω . B. 25Ω . C. 10Ω . D. 15Ω

Câu 2: Đơn vị nào dưới đây là đơn vị của năng lượng điện?

- A. Jun (J). B. Niuton (N). C. Oat (W). D. Ôm (Ω).

Câu 3: Trong hiện tượng cảm ứng điện từ ta nhận biết được:

- A. Dòng điện xuất hiện trong cuộn dây dẫn đặt gần nam châm.
B. Dòng điện xuất hiện trong cuộn dây đặt trong từ trường của nam châm.
C. Dòng điện xuất hiện khi một cuộn dây dẫn kín quay trong từ trường của nam châm.
D. Dòng điện xuất hiện trong cuộn dây khi cuộn dây chạm vào nam châm.

Câu 4: Ta có thể dùng nam châm nào để tạo ra dòng điện:

- A. Nam châm vĩnh cửu. B. Nam châm điện.
C. Cả nam châm vĩnh cửu và nam châm điện. D. Không có loại nam châm nào cả.

Câu 5: Khi đưa một cực của nam châm lại gần hay ra xa đầu cuộn dây thì:

- A. số đường sức từ xuyên qua tiết diện S của cuộn dây dẫn không đổi.
B. số đường sức từ xuyên qua tiết diện S của cuộn dây dẫn luôn tăng.
C. số đường sức từ xuyên qua tiết diện S của cuộn dây dẫn tăng hoặc giảm (biến thiên).
D. số đường sức từ xuyên qua tiết diện S của cuộn dây dẫn luôn giảm.

Câu 6: Một bóng đèn có ghi 220V - 60W mắc vào một nguồn điện. Khi đó cường độ dòng điện qua đèn là 0,18A thì ta thấy đèn sáng:

- A. bình thường. B. sáng yếu. C. sáng mạnh. D. không sáng.

Câu 7: Công thức cấu tạo của ethylic alcohol là:

- A. $\text{CH}_3 - \text{CH}_2 - \text{CH}_2 - \text{OH}$. B. $\text{CH}_3 - \text{OH}$.
C. $\text{CH}_3 - \text{CH}_2 - \text{OH}$. D. $\text{CH}_3 - \text{O} - \text{CH}_3$.

Câu 8: Trường hợp nào sau đây chứa thành phần chính là chất béo?

- A. Trứng gà. B. Tóc.
C. Dầu oliu. D. Dầu hỏa.



Câu 9: Tính chất nào là tính chất vật lí của glucose?

- A. Chất kết tinh, không màu, vị ngọt, dễ tan trong nước.
- B. Chất lỏng, màu trắng, vị ngọt, dễ tan trong nước.
- C. Chất rắn, không màu, vị ngọt, khó tan trong nước.
- D. Chất kết tinh, màu trắng, không vị, dễ tan trong nước.

Câu 10: Cellulose là thành phần chính tạo nên màng tế bào thực vật, có nhiều trong gỗ, bông gòn. Công thức của cellulose là:

- A. $(C_6H_{10}O_5)_n$.
- B. $C_{12}H_{22}O_{11}$.
- C. $C_6H_{12}O_6$.
- D. $C_2H_4O_2$.

Câu 11: Ở nhiệt độ thường, nhỏ vài giọt dung dịch iodine vào hồ tinh bột thấy xuất hiện màu.

- A. nâu đỏ.
- B. vàng.
- C. xanh tím.
- D. hồng.

Câu 12: Glucose tham gia phản ứng hóa học nào sau đây?

- A. Phản ứng trùng hợp.
- B. Phản ứng lên men rượu.
- C. Phản ứng xà phòng hóa.
- D. Phản ứng ester hóa.

Câu 13: Glucose có thể tác dụng với chất nào sau đây?

- A. Dung dịch $AgNO_3$ trong NH_3 .
- B. Dung dịch nước bromine.
- C. Dung dịch nước vôi trong.
- D. Dung dịch $AgNO_3$.

Câu 14: Hiện tượng di truyền liên kết được phát hiện bởi:

- A. Moocgan
- B. Dacuyn
- C. Mendel
- D. Vavilop

Câu 15: Loài Ngô có bộ NST lưỡng bội $2n = 20$. Loài này có bao nhiêu nhóm gene liên kết?

- A. 10
- B. 20
- C. 5
- D. 30

Câu 16: Trong tế bào $2n$ ở người, kí hiệu của cặp NST giới tính là:

- A. XX ở nữ, XY ở nam.
- B. XX ở nam, XY ở nữ.
- C. Ở nữ và nam đều là XX.
- D. Ở nữ và nam đều là XY.

Câu 17: Giảm phân là hình thức phân bào xảy ra ở:

- A. Tế bào sinh dưỡng
- B. Tế bào sinh dục vào thời kì chín
- C. Tế bào mầm sinh dục
- D. Tế bào hợp tử

Câu 18: Trong nguyên phân, các NST đóng xoắn cực đại ở:

- A. Kì đầu
- B. Kì giữa
- C. Kì sau
- D. Kì cuối

Câu 19: Thể ba nhiễm là thể mà trong tế bào sinh dưỡng có:

- A. Trong tế bào tất cả các cặp NST tương đồng có 3 chiếc
- B. Trong tế bào tất cả các cặp NST tương đồng có 2 chiếc
- C. Trong tế bào có 1 cặp NST tương đồng có 1 chiếc, các cặp còn lại có 2 chiếc
- D. Trong tế bào có 1 cặp NST tương đồng có 3 chiếc, các cặp còn lại có 2 chiếc.

Câu 20: Dụng cụ nào dưới đây hoạt động dựa trên tác dụng từ của dòng điện xoay chiều?

- A. Đèn sợi đốt B. Đèn huỳnh quang C. Rơ le điện từ D. Máy khử rung tim

Phần II (1,0 điểm). Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh trả lời câu 21, câu 22 và ghi câu trả lời vào giấy kiểm tra.

Câu 21:

a) Đoạn mạch gồm hai điện trở R_1 và R_2 mắc song song với nhau, biết $R_1 = 8, R_2 = 6 \Omega$. Tính điện trở tương đương của đoạn mạch.

b) Khi mắc một bóng đèn vào một hiệu điện thế là 220V thì cường độ của dòng điện chạy qua nó là 341mA. Tính công suất của bóng đèn khi đó.

Câu 22: 3 tế bào đều tham gia quá trình nguyên phân liên tiếp 3 lần, số tế bào con được tạo ra là..... 6 tế bào sinh tinh qua quá trình giảm phân tạo ra

Phần III (1,0 điểm). Câu trắc nghiệm đúng/sai: Trong mỗi ý A, B, C, D ở câu 23, chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) và ghi ra giấy kiểm tra.

Câu 23: Loại lipid được sử dụng phổ biến nhất trong cuộc sống hàng ngày là chất béo. Phát biểu về chất béo dưới đây đúng hay sai?

- A. Chất béo bị thủy phân trong môi trường acid và môi trường kiềm.
B. Chất béo tan tốt trong nước.
C. Khi thủy phân chất béo luôn thu được ethylic alcohol.
D. Ở điều kiện thường, chất béo tồn tại ở thể lỏng hoặc rắn.

Phần IV: Tự luận (3,0 điểm).

Câu 24 (1 điểm): Mắc một bóng đèn có ghi 220V-100W vào hiệu điện thế 220V. Biết đèn được sử dụng trung bình 4 giờ trong 1 ngày. Tính năng lượng điện của bóng đèn tiêu thụ trong 10 ngày theo đơn vị Jun (J).

Câu 25 (1 điểm): Thủy phân 324 gam tinh bột với hiệu suất của phản ứng đạt 75%, tính khối lượng glucose thu được? (Cho: C = 12, H = 1, O = 16)

Câu 26 (1 điểm): Trình bày cơ chế xác định giới tính ở người? Giải thích vì sao trong thực tế, tỉ lệ bé trai và bé gái sơ sinh xấp xỉ 1:1?

----- HẾT -----

